

Số: /2026/QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định bổ sung số lượng, các loại máy móc, thiết bị khác và điều chỉnh mức giá so với tiêu chuẩn, định mức quy định đối với máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh và máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số/TTr-STC ngày tháng năm 2026; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số/BC-STP ngày tháng năm 2026;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định bổ sung số lượng, các loại máy móc, thiết bị khác và điều chỉnh mức giá so với tiêu chuẩn, định mức quy định đối với máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh và máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp thẩm quyền:

1. Quyết định bổ sung số lượng, các loại máy móc, thiết bị khác và điều chỉnh mức giá từ trên 15% đến không quá 30% đối với máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh so với tiêu chuẩn, định mức quy định tại Mục A ban hành kèm theo Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg.

2. Quyết định bổ sung số lượng, các loại máy móc, thiết bị khác và điều chỉnh mức giá từ trên 15% đến không quá 30% đối với máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc so với tiêu chuẩn, định mức quy định tại Mục B ban hành kèm theo Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư) thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xác định, quyết định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

Điều 3. Nội dung phân cấp

1. Đối với máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh: Cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu quyết định bổ sung số lượng, các loại máy móc, thiết bị khác và điều chỉnh mức giá từ trên 15% đến không quá 30% so với tiêu chuẩn, định mức quy định tại Mục A ban hành kèm theo Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg đối với cơ quan, đơn vị và các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Đối với máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc: Cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu quyết định bổ sung số lượng, các loại máy móc, thiết bị khác và điều chỉnh mức giá từ trên 15% đến không quá 30% so với tiêu chuẩn, định mức quy định tại Mục B ban hành kèm theo Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg đối với cơ quan, đơn vị và các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với trường hợp đã lập hồ sơ đề xuất bổ sung số lượng, các loại máy móc, thiết bị khác và điều chỉnh mức giá từ trên 15% đến không quá 30% so với tiêu chuẩn, định mức quy định đối với máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh và máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc nhưng đến ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, chưa được xem xét, quyết định thì thẩm quyền quyết định được thực hiện theo nội dung phân cấp quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 6;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&TCTHPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội;
- TT.HĐND Thành phố;
- TT.UBND Thành phố;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (KT/...)(...)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH